

NỘI DUNG ÔN TẬP - MÔN GDCD 9

(Trong thời gian học sinh nghỉ học do dịch Covid-19 từ 6/4 đến 11/4)

Câu 1: Bà H mở cửa hàng kinh doanh có đăng kí kinh doanh 8 loại mặt hàng và đóng thuế đầy đủ. Nhưng khi ban quản lí thị trường kiểm tra thấy trong cửa hàng của bà có bán tới 12 loại mặt hàng. Trong trường hợp này, hoạt động kinh doanh của bà H là

- A. vi phạm pháp luật vì không kinh doanh mặt hàng ghi trong giấy phép.
- B. không vi phạm pháp luật vì có đăng kí giấy phép kinh doanh.
- C. không vi phạm pháp luật vì có đóng thuế đầy đủ.
- D. vi phạm pháp luật vì không kê khai đúng số vốn kinh doanh.

Câu 2: Nội dung nào dưới đây không nói về vai trò của thuế?

- A. Ổn định thị trường.
- B. Điều chỉnh cơ cấu kinh tế.
- C. Điều tiết kinh doanh.
- D. Thúc đẩy quan hệ đối ngoại.

Câu 3: Chị M mở cửa hàng cắt tóc gội đầu và có đăng kí giấy phép kinh doanh, đóng thuế hàng tháng. Gần đây, nhiều khách đến cửa hàng có nhu cầu cao về các dịch vụ làm đẹp như: xăm môi, nâng mũi,... nên chị đã quyết định đi học nghề để làm thêm các dịch vụ đó. Trong trường hợp này, chị M

- A. không được phép mở thêm dịch vụ vì giấy phép chỉ cho phép kinh doanh cắt tóc gội đầu.
- B. được tự do mở thêm dịch vụ mà không cần đăng kí giấy phép kinh doanh nữa.
- C. có thể mở thêm dịch vụ nhưng cần phải đăng kí lại giấy phép kinh doanh.
- D. được tự do mở thêm dịch vụ vì đó là quyền tự do kinh doanh của công dân.

Câu 4: Hoạt động có mục đích của con người nhằm tạo ra của cải vật chất và các giá trị tinh thần cho xã hội là nội dung của khái niệm nào dưới đây?

- A. Dịch vụ.
- B. Kinh doanh.
- C. Lao động.
- D. Sản xuất.

Câu 5: Trường hợp nào dưới đây vi phạm Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 về độ tuổi kết hôn?

- A. Anh X 72 tuổi kết hôn với chị Y đủ 18 tuổi.
- B. Anh T đủ 18 tuổi kết hôn với chị H 19 tuổi.
- C. Anh K đủ 20 tuổi kết hôn với chị L đủ 18 tuổi.
- D. Anh C 26 tuổi kết hôn với chị S 62 tuổi.

Câu 6: Bạn T (16 tuổi) đã học hết lớp 9, do nhà đông em, gia đình khó khăn nên bạn T muốn có việc làm để giúp đỡ bố mẹ. Theo em, bạn T có thể tìm việc làm bằng cách nào dưới đây?

- A. Xin vào biên chế, làm việc trong cơ quan nhà nước.
- B. Xin làm việc nặng ở các công ty để kiếm nhiều tiền.

- C. Xin làm hợp đồng tại các cơ sở sản xuất kinh doanh.
- D. Vay ngân hàng để lập cơ sở sản xuất và thuê lao động.

Câu 7: Đối tượng nào sau đây được kí hợp đồng lao động?

A. Đủ 12 tuổi trở lên. B. Đủ 13 tuổi trở lên. C. Đủ 14 tuổi trở lên. D. Đủ 15 tuổi trở lên.

Câu 8: Nội dung nào dưới đây thuộc trường hợp cấm kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014?

- A. Những người không có cùng quốc tịch.
- B. Những người không cùng tư tưởng, quan điểm.
- C. Những người mất năng lực hành vi dân sự.
- D. Những người khác tôn giáo.

Câu 9: Nhận định nào sau đây không đúng?

Công dân có quyền:

- A. kinh doanh bất cứ mặt hàng nào mà pháp luật không cấm.
- B. tự do kinh doanh và thực hiện nghĩa vụ đóng thuế.
- C. kinh doanh theo đúng mặt hàng và số lượng đã đăng kí.
- D. tự do kinh doanh bất cứ ngành nghề nào mà mình thích.

Câu 10: Vợ chồng bình đẳng với nhau được hiểu là vợ chồng

- A. phải làm những công việc bằng nhau, không hơn kém.
- B. có nghĩa vụ và quyền ngang nhau trong gia đình.
- C. phải làm những công việc giống hệt nhau trong gia đình.
- D. có nghĩa vụ và quyền không giống nhau trong gia đình.

Câu 11: Sau thời gian thử việc tại công ty X, chị H đã được nhận vào làm nhân viên và kí hợp đồng chính thức. trong thời gian làm việc, chị H có thai nên người mệt mỏi và đã nghỉ việc 5 ngày để đi khám sức khỏe mà không thông báo với công ty. Khi đi làm trở lại, chị H nhận được quyết định cho nghỉ việc của giám đốc công ty X. trong trường hợp này, ai dưới đây đã vi phạm pháp luật lao động?

- A. Chị H.
- B. Chị H và giám đốc công ty X.
- C. Giám đốc công ty X.
- D. Không ai vi phạm.

Câu 12: Doanh nghiệp do một cá nhân làm chủ đầu tư và tự chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình về mọi hoạt động của doanh nghiệp được gọi là

- A. Doanh nghiệp tư nhân.
- B. Doanh nghiệp nhà nước.
- C. Công ty cổ phần.
- D. Công ty hợp doanh

Câu 13: Ý kiến nào dưới đây không đúng với quy định của pháp luật nước ta về hôn nhân và gia đình?

- A. Nam nữ tự nguyện quyết định kết hôn trên cơ sở tình yêu.
- B. Kết hôn là tự do của nam nữ, không ai có quyền can thiệp.
- C. Cha mẹ có quyền hướng dẫn con trong việc chọn bạn đời.

D. Hôn nhân không bị phân biệt bởi dân tộc và tôn giáo.

Câu 14: Hoạt động sản xuất, dịch vụ và trao đổi hàng hóa nhằm mục đích thu lợi nhuận là nội dung của khái niệm nào dưới đây?

A. Kinh doanh B. Thương mại C. Kinh tế D. Đầu tư

Câu 15: Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định độ tuổi kết hôn là

A. nam từ 20 tuổi trở lên, nữ từ 18 tuổi trở lên.
B. nam, nữ từ đủ 20 tuổi trở lên.
C. nam từ đủ 20 tuổi trở lên, nữ từ đủ 18 tuổi trở lên.
D. nam, nữ từ đủ 18 tuổi trở lên.

Câu 16: Hành vi nào dưới đây của người sử dụng lao động là vi phạm pháp luật lao động?

A. Tự ý bỏ việc không báo trước B. Không sử dụng trang bị bảo hộ lao động khi làm việc.

C. Nghỉ việc dài ngày không có lí do. D. Kéo dài thời gian thử việc.

Câu 17: Gia đình anh V buôn bán quần áo trẻ em và đã có giấy phép kinh doanh. Thời gian gần đây, anh V kinh doanh thêm mặt hàng đồ chơi trẻ em. Việc bán thêm mặt hàng đó của anh V có vi phạm pháp luật không? Vì sao?

A. Có, vì mặt hàng đó không đảm bảo an toàn đối với trẻ em.
B. Không, vì mặt hàng đó chưa có trong giấy phép kinh doanh.
C. Không, vì mặt hàng đó chưa có trong giấy phép kinh doanh.
D. Có, vì mặt hàng đó chưa có trong giấy phép kinh doanh.

Câu 18: Trường hợp nào dưới đây không bị cấm kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014?

A. Người có cùng dòng máu trực hệ. B. Người có quốc tịch nước ngoài.
C. Người mất năng lực hành vi dân sự. D. Người đang có vợ hoặc chồng.

Câu 19: Hiến pháp 2013 nước ta quy định: Lao động là quyền và

A. bổn phận của mọi người.
B. trách nhiệm của mọi người.
C. nghĩa vụ của mọi công dân.
D. nhu cầu của mọi công dân.

Câu 20: Phần thu nhập mà công nhân và các tổ chức kinh tế có nghĩa vụ nộp vào ngân sách nhà nước để chi tiêu cho những công việc chung được gọi là

A. tiền lương. B. tiền công. C. thuế. D. lãi suất.

Câu 21: Hành vi nào dưới đây vi phạm pháp luật về kinh doanh?

A. Kê khai đúng số vốn kinh doanh. B. Buôn bán thuốc nổ, vũ khí.
C. Đăng kí thêm mặt hàng kinh doanh. D. Đóng thuế cho hoạt động kinh doanh.

Câu 22: Thuế không dùng để chi tiêu cho công việc nào dưới đây?

A. Xây nhà ở cho quan chức nhà nước. B. Trả lương cho công chức nhà nước.
C. Xây dựng trường học. D. Làm đường giao thông.

Câu 23: Trường hợp nào sau đây không bị pháp luật Việt Nam cấm?

A. Tảo hôn, cưỡng ép kết hôn. B. Kết hôn khi đã cao tuổi.

C. Cản trở hôn nhân tự nguyện.

D. Kết hôn, li hôn giả tạo.

Câu 24: Sự liên kết đặc biệt giữa một nam và một nữ trên nguyên tắc bình đẳng tự nguyện, được Nhà nước thừa nhận là dấu hiệu cơ bản của khái niệm nào dưới đây?

A. Hôn nhân.

B. Đính ước.

C. Đính hôn.

D. Kết hôn.

Câu 25: Mẹ cô cha mẹ từ nhỏ, H được bà ngoại nuôi ăn học. Từ khi có việc làm và chỗ ở ổn định, H không về thăm bà và thường trốn tránh khi bà đến thăm. Nếu là H, em sẽ chọn cách ứng xử nào dưới đây cho phù hợp với quy định của pháp luật ?

A. Chuyển cả chỗ ở và chỗ làm để bà không tìm được.

B. Biếu bà một khoản tiền và xin bà đừng làm phiền mình.

C. Đón bà lên sống cùng để thuận tiện cho việc chăm sóc.

D. Chuyển đến một nơi ở khác để bà không tìm được.

Câu 26: Bạn H có 3 chị em gái, chị M của H vừa thi đỗ vào đại học nhưng bố mẹ H bắt chị ở nhà lấy chồng vì lí do H là con trai duy nhất trong nhà nên phải để dành tiền cho H đi du học. Nếu là H, em sẽ chọn cách ứng xử nào dưới đây cho đúng với quy định của pháp luật?

A. Bênh vực chị M và khuyên chị M cãi lại bố mẹ.

B. Giải thích để bố mẹ đối xử công bằng với các con.

C. Tôn trọng và đồng tình với ý kiến của bố mẹ.

D. Không quan tâm vì cho rằng đó là quyền đối xử của bố mẹ.

Câu 27: Hành vi nào dưới đây vi phạm pháp luật lao động?

A. Sử dụng sức lao động của người 18 tuổi.

B. Lạm dụng sức lao động của người dưới 18 tuổi.

C. Thuê mướn người nước ngoài vào làm việc.

D. Thuê mướn trẻ em đủ 15 tuổi vào làm việc.

Câu 28: Nội dung nào dưới đây là cơ sở quan trọng của hôn nhân?

A. Tình yêu chân chính.

B. Điều kiện kinh tế.

C. Vị trí xã hội.

D. Phong tục tập quán.

Câu 29: Hoạt động nào dưới đây thuộc quyền lao động của công dân?

A. Tìm kiếm việc làm.

B. Thành lập doanh nghiệp.

C. Quản lí tài sản cá nhân.

D. Mở trường đào tạo nghề.

Câu 30: Hành vi nào dưới đây của người lao động là vi phạm pháp luật lao động?

A. Thuê trẻ em dưới 15 tuổi vào làm việc. B. Không trả đủ tiền công theo thỏa thuận.

C. Tự ý đuổi việc khi chưa hết hạn hợp đồng. D. Tự ý bỏ việc không báo trước.

Câu 31: Nội dung nào dưới đây không phải là nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân ở nước ta hiện nay?

A. Cha mẹ sắp đặt.

B. Tự nguyện, tiến bộ.

- C. Một vợ, một chồng.
- D. Vợ chồng bình đẳng.

Câu 32: Pháp luật nước ta quy định cấm sử dụng người lao động vào làm những công việc nặng nhọc nguy hiểm hoặc tiếp xúc với các chất độc hại khi người lao động chưa đủ

- A. 18 tuổi.
- B. 19 tuổi.
- C. 20 tuổi.
- D. 21 tuổi.

Câu 33: Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 không thừa nhận trường hợp kết hôn nào dưới đây?

- A. Kết hôn giữa những người quá chênh lệch về tuổi tác.
- B. Kết hôn giữa những người khác giới tính.
- C. Kết hôn giữa những người không cùng tôn giáo.
- D. Kết hôn giữa những người cùng giới tính.

Câu 34: Hành vi nào dưới đây không bị pháp luật cấm?

- A. Cường bức, ngược đãi người lao động.
- B. Lạm dụng sức lao động của người dưới 18 tuổi.
- C. Nhận người lao động đủ 15 tuổi vào làm việc.
- D. Sử dụng lao động dưới 18 tuổi làm công việc nguy hiểm.

Câu 35: Mục đích cơ bản, cuối cùng của hoạt động kinh doanh là

- A. khai thác tối đa nguồn lực kinh tế.
- B. khẳng định thương hiệu.
- C. mở rộng thị trường.
- D. thu lợi nhuận.

Câu 36: Nội dung nào dưới đây là một trong những nguyên tắc cơ bản của hôn nhân ở nước ta hiện nay?

- A. Tự nguyện, tiến bộ.
- B. Tự do, tự quyết định.
- C. “Cha mẹ đặt đâu con ngồi đấy”
- D. Không bị ràng buộc bởi pháp luật.

Câu 37: Công ty may mặc Y kí kết hợp đồng có thời hạn với chị H là 5 năm. Sau 2 năm làm việc, chị kết hôn và có thai. Sau khi nghỉ chế độ thai sản theo đúng quy định, chị quay lại công ty làm việc thì công ty Y đã hủy hợp đồng làm việc với chị H. trong trường hợp này công ty đã vi phạm thỏa thuận nào dưới đây trong hợp đồng lao động ?

- A. Tiền lương.
- B. Tiền thưởng.
- C. Thời gian làm việc.
- D. Điều kiện làm việc.

Câu 38: Quyền tự do kinh doanh của công dân được hiểu là công dân được

- A. lựa chọn hình thức tổ chức kinh doanh, ngành nghề và quy mô kinh doanh theo quy định của pháp luật.
- B. kinh doanh bất kì mặt hàng nào mà mình có khả năng.
- C. kinh doanh bất kì ngành nghề nào mà không chịu sự quản lí của ai.
- D. tự do lựa chọn ngành nghề và quy mô kinh doanh theo nhu cầu của bản thân.

Câu 39: Trường hợp nào dưới đây không bị cấm kết hôn?

- A. Anh, em kết nghĩa.
- B. Bố dượng với con riêng của vợ.

C. Bố chồng với con dâu.

D. Giữa cha, mẹ nuôi với con nuôi.

Câu 40: Quan điểm nào dưới đây đúng với quy định của pháp luật hôn nhân và gia đình nước ta?

Trong gia đình:

A. người chồng là người quyết định mọi việc.

B. người vợ có quyền quyết định mọi việc.

C. người chồng phải lo việc lớn còn người vợ phải làm việc nhà.

D. vợ chồng có quyền và nghĩa vụ ngang nhau về mọi mặt.

----- Hết -----